

Số: 414/TB-DHYD

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 02 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc tổ chức thi kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Thông tư số 41/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ Y tế về Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 3323/QĐ-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế về việc chỉ định cơ sở đào tạo thực hiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-DHYD ngày 17/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế giao cho Khoa Đào tạo Quốc tế làm đầu mối, chịu trách nhiệm, lập kế hoạch, triển khai thực hiện việc tổ chức nhận hồ sơ, tổ chức thi kiểm tra, cấp giấy chứng nhận, công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam;

Để đáp ứng yêu cầu về sử dụng ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh và đủ điều kiện để được cấp chứng chỉ hành nghề tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế thông báo nội dung, kế hoạch tổ chức kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh tại Việt Nam năm 2023 như sau:

I- NGÔN NGỮ SỬ DỤNG ĐỂ KIỂM TRA VÀ CÔNG NHẬN

Ngôn ngữ được sử dụng để kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh bằng một trong các ngôn ngữ sau: Anh, Pháp, Trung Quốc và tiếng Việt.

II- ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC DỰ THI: gồm 3 đối tượng

1. Người nước ngoài hoặc người Việt Nam ở nước ngoài sử dụng tiếng Việt trong khám chữa bệnh;
2. Người nước ngoài sử dụng các ngoại ngữ đã qui định trong thông báo này (Tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Trung);
3. Người phiên dịch tiếng Việt trong khám chữa bệnh.

III- HỒ SƠ DỰ THI GỒM CÓ

1. Hồ sơ đề nghị kiểm tra bao gồm:

1.1 Đơn đề nghị theo mẫu quy định (xem phụ lục 1) và hai ảnh 04 x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn;

1.2 Bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hạn sử dụng.

2. Hồ sơ đề nghị công nhận bao gồm:

2.1 Các giấy tờ quy định tại mục 1.1 và 1.2 Hồ sơ đề nghị kiểm tra của thông báo này;

2.2 Các trường hợp được công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác trong khám bệnh, chữa bệnh mà không phải qua kiểm tra khi người hành nghề có một trong các tiêu chí sau đây (Theo khoản 3, Điều 17, Nghị định số 109/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ):

a) Có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp chuyên ngành y trở lên do cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình đào tạo là tiếng Việt hoặc là ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh;

b) Có chứng chỉ đã hoàn thành các khóa đào tạo chuyên ngành y với thời gian đào tạo tối thiểu từ 12 tháng trở lên mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình đào tạo là tiếng Việt hoặc là ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh;

c) Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học chuyên ngành tiếng Việt hoặc ngôn ngữ mà người hành nghề đăng ký sử dụng trong khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp.

Các văn bằng, chứng chỉ quy định tại các điểm a, b khoản này phải được cấp trong thời gian không quá 05 năm, tính đến ngày nộp hồ sơ.

3. Hồ sơ đề nghị công nhận người đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh bao gồm:

3.1. Người được công nhận đủ trình độ phiên dịch ngôn ngữ trong khám bệnh, chữa bệnh khi được cơ sở giáo dục quy định tại Điều 19 Nghị định này kiểm tra để công nhận, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

3.2. Các trường hợp được công nhận mà không phải qua kiểm tra khi người phiên dịch có một trong các tiêu chí sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành y trở lên do cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình đào tạo là ngôn ngữ mà người phiên dịch đăng ký làm phiên dịch;

b) Có chứng chỉ đã hoàn thành các khóa đào tạo chuyên ngành y với thời gian đào tạo tối thiểu từ 12 tháng trở lên mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình đào tạo là ngôn ngữ mà người phiên dịch đăng ký làm phiên dịch;

VÀ
Đ
Ư
NG
H
ỌC
U
ỢC
H
ỌC
H
U
Ế

c) Có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành y trở lên hoặc lương y và bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ phù hợp với ngôn ngữ mà người phiên dịch đăng ký làm phiên dịch.

Các văn bằng, chứng chỉ quy định tại các điểm a và b khoản 2 Điều này phải được cấp trong thời gian không quá 05 năm, tính đến ngày nộp hồ sơ.

3.3 Một người phiên dịch chỉ được làm phiên dịch cho một người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại cùng một thời điểm mà người hành nghề đó đang khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh.

IV- CÁC MÔN THI KIỂM TRA

-**Trình độ ngôn ngữ:** tương đương trình độ B2 Khung trình độ chung Châu Âu CEF (Common European FrameWork of Reference for Languages) đã được Bộ giáo dục và Đào tạo công nhận.

- **Môn thi:**

1. Đối với người hành nghề được công nhận biết tiếng Việt thành thạo trong khám bệnh, chữa bệnh:

- Môn thi Tiếng Việt: gồm 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

2. Đối với người hành nghề được công nhận sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác tiếng Việt mà không phải là tiếng mẹ đẻ của người đó trong khám bệnh, chữa bệnh; hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám chữa bệnh:

- Môn thi tiếng Anh hoặc tiếng Pháp hoặc tiếng Trung: gồm 04 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết và 1 bài kiểm tra về trình độ phiên dịch chuyên ngành y khoa.

V- THỜI GIAN TỔ CHỨC THI

- Thời gian nhận hồ sơ: từ ngày 16/02/2023 đến hết ngày: 31/05/2023.

- Thời gian tổ chức thi tuyển: thời gian thi cụ thể sẽ thông báo sau.

- Lệ phí hồ sơ đăng ký dự thi và lệ phí dự thi:

+ Lệ phí nộp hồ sơ: 100.000 VNĐ /hồ sơ

+ Lệ phí dự thi: 5.000.000 VNĐ/hồ sơ (tối thiểu từ 20 hồ sơ trở lên mới tổ chức thi)

+ Lệ phí công nhận (miễn thi): 3.000.000 VNĐ/hồ sơ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:

Khoa Đào tạo Quốc tế, Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế, 06 Ngô Quyền, Thành phố Huế. Số điện thoại: 0234.3681808; Email: fied@huemed-univ.edu.vn hoặc TS. Nguyễn Thị Anh Phương; ĐT: 0947641177

Nơi nhận:

- Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế;
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện; Phòng khám;
- Các Trường Cao đẳng, Trung học Y tế;
- Lưu VT, Khoa ĐTQT.

HIỆU TRƯỞNG

